

Bát Xát, ngày 10 tháng 01 năm 2024

Thực hiện công văn số 638/PGD&ĐT-THCS ngày 16 tháng 12 năm 2024 V/v hướng dẫn kiểm tra, sơ kết học kỳ I, năm học 2024-2025, cấp THCS;

I. Mang lưới trường, lớp

- Số học sinh thực hiện đầu năm: 692/19 lớp,
- Số học sinh tính đến cuối kì I: 689 (01 HS đi chữa bệnh)/19 lớp
- Chia ra từng khối lớp:
Khối 6 = 05 lớp/173 HS Khối 8 = 05 lớp/167 HS
 Khối 7 = 05 lớp/193 HS Khối 9 = 04 lớp/156 HS

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Công tác xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học. Triển khai chương trình GDPT 2018

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học sát với thực tế và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường. Triển khai, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm gắn với chủ đề năm học trong nhà trường một cách kịp thời, đồng bộ từ đoàn thể đến chuyên môn, cá nhân. Giao nhiệm vụ cụ thể cho mỗi tổ chức, cá nhân trong nhà trường phù hợp với năng lực chuyên môn. Yêu cầu xây dựng kế hoạch một cách có hệ thống, đảm bảo tính liên thông, phù hợp điều kiện thực tiễn. Chú trọng khâu kiểm tra rà soát, đánh giá, rút kinh nghiệm để cải tiến việc thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ chương trình.

2. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phương pháp và hình thức dạy học tích cực.

Yêu cầu các tổ chuyên môn có kế hoạch tổ chức sinh hoạt chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học; Tổ chức thảo giảng theo tinh thần đổi mới phương pháp dạy học, rút kinh nghiệm sư phạm để hoàn thiện dần phương pháp. Hiệu trưởng, P. Hiệu trưởng đi đầu trong công tác đổi mới. Hiệu trưởng chủ động tổ chức, liên hệ cho giáo viên đi dự giờ đồng nghiệp trong và ngoài tỉnh, nhằm tiếp cận, đổi mới các phương pháp dạy học tích cực. Hiệu trưởng, P. Hiệu trưởng gương mẫu tổ chức dạy các tiết chuyên đề đổi mới để giáo viên dự giờ và cùng thảo luận để rút kinh nghiệm cho các tiết dạy khác.

3. Chỉ đạo nâng cao giáo dục chất lượng toàn diện, chất lượng dạy học.

- Tỷ lệ chuyên cần: Duy trì số lượng 689/692 học sinh, đạt 99,6%. Duy trì tỷ lệ chuyên cần 98% đến 100%.

Kết quả học tập:

Tốt: $112/689 = 16,3\%$ (cùng kỳ năm trước 14,4%)

Khá: $276/689 = 40,1\%$ (cùng kỳ năm trước 40,6%)

Đạt: $269/689 = 39,0\%$ (cùng kỳ năm trước 37,7%)

Chưa đạt: $32/689 = 4,6\%$ (cùng kỳ năm trước 7,4%)

Kết quả rèn luyện

Tốt: $554/689 = 80,4\%$ (cùng kỳ năm trước 78,7%)

Khá: $120/689 = 17,4\%$ (cùng kỳ năm trước 17,7%)

Đạt: $15/689 = 2,2\%$ (cùng kỳ năm trước 3,4%)

Chưa đạt: $0/689 = 0\%$ (cùng kỳ năm trước 0,2%)

- Kết quả phân luồng: $156/156 = 100\%$ HS lớp 9 tiếp tục tham gia học THPT, học nghề trong đó: Chuyên: 17, Số 1 Lào Cai: 2, Nội trú tỉnh: 3; GDTX 18, THPT số 1: 116

- Tỷ lệ tuyển sinh vào lớp 6: $175/175$ đạt 100 %.

- Học sinh đạt HSG các cấp

+ HSG cấp trường: 34 giải học sinh lớp 9 (học sinh lớp 6,7,8 chưa thi)

+ HSG cấp huyện: 25 giải học sinh lớp 9 (học sinh lớp 6,7,8 chưa thi);

- Kết quả các cuộc thi, hội thi: NCKH cấp huyện: 03 giải (01 giải ba, 02 giải 4-Vượt chỉ tiêu)

- Kiểm định chất lượng, trường chuẩn Quốc gia: Duy trì trường Kiểm định chất lượng cấp độ 2 trường chuẩn Quốc gia mức 1

2. Chất lượng đội ngũ:

- Đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường 39/40 CBQL, GV (Đạt chỉ tiêu)

- Đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 36 CBQL, giáo viên. Vượt chỉ tiêu

- Đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 7 đồng chí (bảo lưu kết quả năm học 2022-2023)

- Đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh: 3 giáo viên (vượt chỉ tiêu 01 giáo viên (bảo lưu kết quả năm học 2022-2023))

- Kết quả xếp loại chuyên môn: 35/37 Xếp loại giỏi, 2/37 xếp loại khá (Đạt chỉ tiêu)

4. Việc đổi mới công tác quản lý của Hiệu trưởng; triển khai thực hiện các chuyên đề trọng tâm

Triển khai đầy đủ các chuyên đề trọng tâm trong năm học theo chỉ đạo của cấp trên kịp thời. Tổ chức, thảo luận xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể để thực hiện tốt các chuyên đề trọng tâm trong năm. Thực hiện tốt công tác trường giúp trường, giúp đỡ trường THCS mừng Vi, Bán Xẻo trong công tác đổi mới pp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ôn thi THPT.

- Số chuyên đề tổ chức: (Cấp tỉnh: 8, cấp huyện: 5, cấp trường+Tổ: 14)

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học, có áp dụng kỹ thuật dạy học vào các tiết học.

- Hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học kỹ thuật: 03 sản phẩm dự thi cấp huyện (đạt 1 giải Ba, 2 giải Tư)

- Thực hiện tốt mô hình trường năng động: Thực hiện được 14 tiết dạy gắn với mô hình

- Kiểm tra nội bộ: 01 chuyên đề (Kiểm tra thực hiện KHGD)

- Dự giờ kiểm tra được 37/37 giáo viên

- Dự giờ: 77 tiết (Giỏi 70 tiết giỏi, 7 tiết khá).

Ban giám hiệu dự các hoạt động dạy học của giáo viên (30 giáo viên được dự, góp ý không xếp loại). Trự tiếp dự giờ thi GVĐG cấp trường, cấp huyện

- Kiểm tra hồ sơ: 37/37 giáo viên được kiểm tra với 74 lượt ban giám hiệu kiểm tra 2 lần/1 giáo viên (Kiểm tra hồ sơ điện tử)

- UDCNTT, sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học: 5597 lượt
- Đồ dùng tự làm: 15 đồ dùng (Mô hình, bản đồ, lược đồ)
- Trường giúp trường: 1 lượt với trường Bản Xèo, Mường Vi
- Dạy học kết nối 3 tiết (2 tiết toán, 1 tiết Tiếng Anh)

5. Kết quả triển khai những lĩnh vực tạo chuyển biến. Việc hướng dẫn học sinh NCKH và tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật

Lĩnh vực tạo chuyển biến của nhà trường: Nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục tại nhà trường.

Kết quả trong HK I như sau:

+ HSG cấp huyện: 25 giải học sinh lớp 9 (học sinh lớp 6,7,8 chưa thi);

- Kết quả các cuộc thi, hội thi: NCKH cấp huyện: 03 giải (01 giải ba, 02 giải

4-Vượt chỉ tiêu)

- Tổ chức chuyên đề cấp tỉnh: 08 tiết

- Tham gia thi GVG cấp huyện: 36 CBQL, giáo viên. Vượt chỉ tiêu

- Thực hiện trường giúp trường theo kế hoạch.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kì I, năm học 2024-2025 của trường THCS thị trấn Bát Xát./.

Nơi nhận

- PGD&ĐT;

- Lưu: NT

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Hiền